

SAICLONE 999 PRIMER

Sơn lót 1 thành phần gốc nhựa epoxy

Độ bám dính:	Tương thích với nhiều vật liệu
Tính năng:	1 thành phần nhưng tính năng cao như dạng 2 thành phần
Khả năng thi công:	Dùng cho cả sấy khô và khô tự nhiên
Đáp ứng môi trường:	Không sử dụng chì, crom và các thành phần kim loại nặng



Cần sơn lót, chốt sơn Sakura!



JQA-QM6668

ĐẶC TRƯNG

1. Có độ bám dính tuyệt vời với các vật liệu áp dụng (xem bên dưới)

Các vật liệu tương thích

Tám thép không gỉ	Tám thép được xử lý kẽm photphat
Tám đồng thau	
Tám thiếc	Tám thép được xử lý sắt photphat
Tám thép mạ kẽm	Tám thép ngoại quan
Tám thép	Hộp kim magie (Sp được xử lý hóa học)
Tám thép pentit	
Tám sắt đen	Nhôm đúc
Tám thép đánh bóng	Kính

* Với kim loại màu cần phải sử dụng sơn dạng sậy

Loại sơn phủ tương thích

Dạng khô tự nhiên

Lacquer
Sơn nhựa axit phthalic
Sơn nhựa acrylic urethane

Dạng sậy khô

Sơn nhựa malamine alkyd
Sơn nhựa acrylic melamine
Sơn nhựa flo
Sơn dạng bột

Bảng màu

(Màu sắc và độ bóng có thể chênh lệch với thực tế)

Trong suốt	Trắng	Đen	Nâu đỏ	Vàng
------------	-------	-----	--------	------

Màu 1004 Xanh dương Sản phẩm phối màu

	màu sắc có thể điều chỉnh tùy thuộc vào độ đậm nhạt và lượng sử dụng (16kg x 5 lon)
--	---

* Màu trong suốt có thể dùng sậy khô hoặc khô tự nhiên

Đóng gói

Sơn lót Saiclone 999 (các màu)	16kg
Sơn lót Saiclone 999 dạng sậy #500 trong suốt	16L
Sơn lót Saiclone 999 khô tự nhiên trong suốt	16L
Dung môi saiclone (các loại)	16L

THÔNG SỐ SƠN

(1) Hướng dẫn sử dụng:

Cần khuấy kỹ sơn để sơn đồng nhất rồi pha loãng bằng dung môi chuyên dụng trước khi sử dụng. (Các dung môi khác có thể không hòa tan được nó, nên hãy sử dụng dung môi chuyên dụng)

(2) Tỷ lệ pha loãng và độ nhớt pha loãng tùy thuộc vào phương pháp sơn

Phương pháp	Dung môi Tỷ trọng %	Độ nhớt Ford cup No.4
Sơn lót: trắng, đen, nâu đỏ, vàng		
Phun sơn	50-70%	10-15s
Phun nén khí	40-50%	15-20s
Sơn tĩnh điện	60-90%	10-12s
Màu trong suốt		
Phun sơn	30-50%	10-15s
Phun nén khí	25-40%	15-20s
Sơn tĩnh điện	60-90%	10-12s

* Có thể sử dụng con lăn hoặc chổi, tuy nhiên cần tham khảo ý kiến của nhà sản xuất

(3) Tốc độ bay hơi và thời gian sử dụng dung môi chuyên dụng

Dung môi dùng dạng phun sơn

Tên sản phẩm	Tốc độ bay hơi	Thời gian sử dụng
Dung môi Saiclone 999 #900	Chậm	
Dung môi Saiclone 999 #800		
Dung môi Saiclone 999 #500		Tiêu chuẩn mùa hè
Dung môi Saiclone 999 #50		Tiêu chuẩn mùa đông
Dung môi Saiclone 999 #20		
Dung môi Saiclone 999 #10	Nhanh	

* Trường hợp sơn tĩnh điện cũng có thể sử dụng dung môi chuyên dùng cho dạng phun sơn. Có rất nhiều loại dung môi dành cho sơn tĩnh điện, tuy nhiên ứng với mỗi vật liệu cần sơn sẽ có dung môi khác nhau, vì thế cần tham khảo ý kiến của nhà sản xuất trước khi sử dụng.

(4) Thời gian chuẩn bị

- Đối với sơn 2 phủ, 1 lần sậy (wet on wet)
Trên 15P (20°C)
- Đối với sơn 2 phủ, 2 lần sậy (Chỉ sậy sơn lót)
Trên 5p (20°C)

(5) Điều kiện sấy khô

Tiêu chuẩn: 140-150°C x 20p
Giới hạn sấy khô: 180°C x 20p
(Trường hợp 2 phủ 1 sậy)

(6) Lượng sơn phủ

Trường hợp sơn đặt độ dày 20μ thì 60-100g/m²
Độ dày màng sơn tiêu chuẩn 15-25 μm

HIỆU SUẤT MÀNG SƠN

Hiệu suất phủ phức hợp của Saiclone 999 Primer theo kết quả thử nghiệm dưới đây rất tốt, điều đó thể hiện trong dữ liệu thử nghiệm bên dưới. Ngoài các kết quả mang tính chất đại diện như tấm thép bonde và thép không gỉ ở trên, chúng tôi cũng có dữ liệu về nhiều kim loại khác nhau, vì vậy vui lòng liên hệ với bộ phận kỹ thuật của chúng tôi để biết chi tiết.

ĐIỀU KIỆN CHUẨN BỊ MẪU THỬ

* Sơn phủ: sơn nhựa Melamine Alkyd		* Sơn phủ: sơn nhựa Acrylic Melamine	
• Vệ sinh bề mặt	Chất tẩy rửa lacquer	• Vệ sinh bề mặt	Chất tẩy rửa lacquer
• Phương pháp	Phun sơn	• Phương pháp	Phun sơn
• Sơn lót	Saiclone 999 Primer trắng	• Sơn lót	Saiclone 999 Primer trắng
• Độ dày màng	15 μ	• Độ dày màng	15 μ
• Sơn phủ	#30 Mela trắng	• Sơn phủ	Acrysait UB-60 trắng
• Độ dày màng	27 μ	• Độ dày màng	23 μ
• Quy trình	2 phủ 1 sấy	• Quy trình	2 phủ 1 sấy
• Điều kiện sấy	140°C x 20p	• Điều kiện sấy	150°C x 20p

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tấm thép ngoại quan (150x70x0.8mm)

Loại sơn	Saiclone 999 Primer + #30 Meler trắng	Saiclone 999 Primer + Acrysait UB-60 trắng	Kết quả
Nội dung			
Độ dày sơn lót	15	15	Máy đo độ dày màng điển từ μ m
Độ dày sơn phủ	27	23	
Độ bóng	92	90	Độ bóng 60°
Độ bám dính (Phương pháp cắt ngang)	100/100	100/100	PP bằng dính cắt chéo 1x1mm
Khả năng chống gập	4.8	4.9	Máy kiểm tra Erichsen phun ra (mm)
Chống va đập	50	50	Kiểu Dupont ½ inchm 500g, độ cao cm
Độ cứng kéo	F	2H	JIS K 5600-5-4 Độ cứng bút chì Mitsubishi Uni (trầy xước)
Tính chống nước	Bình thường	Bình thường	Ngâm trong nước máy (20°C) 480H ngoại quan
Tính chống nước sôi	Bình thường	Bình thường	Ngâm trong nước sôi 10H ngoại quan
Tính kháng axit	24H bình thường	240H bình thường	Ngâm trong axit Sunfuric 5% (20°C) ngoại quan
Tính kháng kiềm	24H bình thường	240H bình thường	Ngâm trong Xút 5% (20°C) ngoại quan
Tính kháng dầu	Bình thường	Bình thường	Dầu phanh Mitsubishi (20°C) ngâm trong 1000H ngoại quan
Tính kháng xăng	Bình thường	Bình thường	Xăng thông thường (20°C) trong 7H ngoại quan
Tính chống ẩm	Bình thường	Bình thường	50°C x 98 - 100% RH 240H
Tính chống phun muối trung tính	Trong 3mm	Trong 3mm	5% Nacl, 35°C, 800H Bong tróc 1 chiều mm

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Thép không gỉ (SUS 304) (150x70X0.8mm)

Loại sơn	Saiclone 999 Primer + #30 Meler trắng	Saiclone 999 Primer + Acrysait UB-60 trắng	Kết quả
Độ dày sơn lót	15	15	Máy đo độ dày màng điển từ µm
Độ dày sơn phủ	27	23	
Độ bóng gương	92	90	Độ bóng gương 60°
Độ bám dính (Phương pháp cắt ngang)	100/100	100/100	PP bằng dính cắt chéo 1x1mm
Khả năng chống gập	5.0	5.0	Máy kiểm tra Erichsen phun ra (mm)
Chống va đập	50	50	Kiểu Dupont ½ inchm 500g, độ cao cm
Độ cứng	F	2H	JIS K 5600-5-4 Độ cứng bút chì Mitsubishi Uni (trầy xước)
Tính chống nước	Bình thường	Bình thường	Ngâm trong nước máy (40°C) 480H ngoại quan
Tính chống nước sôi	Bình thường	Bình thường	Ngâm trong nước sôi 10H ngoại quan
Tính kháng axit	24H bình thường	240H bình thường	Ngâm trong axit Sunfuric 5% (20°C) ngoại quan
Tính kháng kiềm	24H bình thường	240H bình thường	Ngâm trong chất ăn mòn 5% (20°C) ngoại quan
Tính kháng dầu	Bình thường	Bình thường	Dầu phanh Mitsubishi (20°C) ngâm trong 1000H ngoại quan
Tính kháng xăng	Bình thường	Bình thường	Xăng thông thường (20°C) trong 7H ngoại quan
Tính chống ẩm	Bình thường	Bình thường	50°C x 98 - 100% RH 240H
Tính chống phun muối trung tính	2000h 0mm	4000H 0mm	5% Nacl, 35°C, 4000H Bong tróc 1 chiều mm

* (Xin lưu ý) Thử nghiệm này được thực hiện bởi công ty chúng tôi bằng cách sử dụng các vật liệu thông thường có sẵn trên thị trường. Trên thị trường có rất nhiều loại khác vật liệu nhau quý khách vui lòng thử nghiệm kỹ trước khi sử dụng

LƯU Ý KHI SỬ DỤNG

- Loại bỏ triệt để rỉ sét, bụi bẩn, dầu, độ ẩm, v.v. khỏi vật cần phủ.
- Hãy khuấy đều sơn trước khi sử dụng.
- Có thể dùng nhiều loại sơn phủ nhưng nếu sử dụng gốc vinyl, gốc cao su muối hóa, acrylic lacquer, acrylic urethane sẽ có thể phát sinh bong tróc do đó hãy kiểm tra trước khi sử dụng
- Khi sử dụng sơn bột cho lớp phủ trên cùng, vui lòng sử dụng phương pháp 2 sơn 2 sấy
Khi sử dụng 2 lớp sơn và 1 lớp sấy (wet on wet) thì hiện tượng hajiki có thể xảy ra ở lớp phủ trên cùng.
- Khi sử dụng hoặc vật liệu nhôm đúc, khả năng bám dính tùy thuộc vào loại vật liệu vì thế vui lòng kiểm tra trước khi sử dụng.
- Xin lưu ý rằng nếu sử dụng chất chống dính, chất bảo dưỡng, v.v. trong vật liệu, nó có thể ảnh hưởng đến khả năng bám dính của sơn, vui lòng kiểm tra trước khi sử dụng.
- Trường hợp để khô tự nhiên hoặc sấy khô nhiệt độ dưới 140°C tùy theo công đoạn sơn hoặc loại sơn phủ sử dụng có thể phát sinh nhăn nên cần chú ý
- Khi sử dụng lò để sấy khô thì làm nóng ở nhiệt độ 140°C trong 5 phút trở lên sẽ cải thiện hiệu suất của lớp phủ và ngăn ngừa nếp nhăn.
- Đảm bảo sử dụng chất pha loãng chuyên dụng để pha loãng sơn và làm sạch thiết bị.
- Vui lòng tham khảo Bảng dữ liệu an toàn vật liệu (MSDS) trước khi sử dụng.



CÔNG TY TNHH SƠN SAKURA VIỆT NAM

Lô I4-2, KCN Quế Võ (mở rộng), Phường Phượng Mao, Thị Xã Quế Võ,
Tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại: 0222 361 8633
Fax: 0222 – 361 863
Mail: info@sakurapaint.vn